

BẢNG THÔNG KÊ LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ KINH DOANH CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (CŨ),
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU (CŨ) VÀ TỈNH BÌNH DƯƠNG (CŨ)

1. Đăng ký hộ kinh doanh

Đơn vị tính: đồng/lần cấp

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phố Hồ Chí Minh (cũ)	Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ)	Tỉnh Bình Dương (cũ)	Mức thu đề xuất áp dụng	Mức chênh lệch	Ghi chú
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	100.000	100.000	100.000	100.000		Giữ nguyên mức thu của 03 địa phương
2	Cấp đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	100.000	20.000	50.000	100.000	Tăng 80% so với tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) và tăng 50% so với tỉnh Bình Dương (cũ)	Giữ nguyên mức thu của Thành phố Hồ Chí Minh (cũ)
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác)	100.000	20.000	30.000	100.000	Tăng 80% so với tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) và tăng 70% so với tỉnh Bình Dương (cũ)	Giữ nguyên mức thu của Thành phố Hồ Chí Minh (cũ)

2. Đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Đơn vị tính: đồng/lần cấp

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phố Hồ Chí Minh (cũ)	Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ)	Tỉnh Bình Dương (cũ)	Mức thu đề xuất áp dụng	Mức chênh lệch	Ghi chú
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã cho hợp tác xã	100.000	100.000	100.000	100.000		Giữ nguyên mức thu của 03 địa phương
2	Cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã cho liên hiệp hợp tác xã	100.000	150.000	100.000	100.000	Giảm 33,3% so với tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ)	Giữ nguyên mức thu của Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) và tỉnh Bình Dương (cũ)
3	Cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	100.000	50.000	100.000	100.000	Tăng 50% so với tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ)	Giữ nguyên mức thu của Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) và tỉnh Bình Dương (cũ)
4	Cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	100.000	100.000	100.000	100.000		Giữ nguyên mức thu của 03 địa phương
5	Cấp đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	100.000	20.000	50.000	100.000	Tăng 80% so với tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) và tăng 50% so với tỉnh Bình Dương (cũ)	Giữ nguyên mức thu của Thành phố Hồ Chí Minh (cũ)

6	Cấp đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	100.000	Không quy định	50.000	100.000	Tăng 50% so với tỉnh Bình Dương (cũ)	Giữ nguyên mức thu của Thành phố Hồ Chí Minh (cũ)
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh <i>(do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác)</i>	100.000	20.000	30.000	100.000	Tăng 80% so với tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) và tăng 70% so với tỉnh Bình Dương (cũ)	Giữ nguyên mức thu của Thành phố Hồ Chí Minh (cũ)